

Số: 619 /BC-UBND

Giá Rai, ngày 11 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị
và các cơ chế, chính sách hỗ trợ thúc đẩy phát triển
kinh tế tư nhân trên địa bàn phường**

Thực hiện Kế hoạch số 19/KH-ĐGS ngày 10/8/2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Ủy ban nhân dân phường báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KHU VỰC KINH TẾ TƯ NHÂN

1. Khái quát tình hình

Khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn phường Giá Rai bao gồm các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh hoạt động trong nhiều lĩnh vực như thương mại, dịch vụ, sản xuất, chế biến, xây dựng, vận tải, nông nghiệp, thủy sản và các ngành nghề khác.

Trong thời gian qua, khu vực kinh tế tư nhân có vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, góp phần khai thác các nguồn lực trong nhân dân, tạo việc làm, tăng thu nhập, đáp ứng nhu cầu hàng hóa, dịch vụ và đóng góp vào ngân sách nhà nước.

Tính đến ngày 30/6/2026, trên địa bàn phường có khoảng 158 doanh nghiệp, 7 hợp tác xã và 1.764 hộ kinh doanh đang hoạt động. Trong đó, từ đầu năm 2026 đến ngày 30/6/2026, trên địa bàn phường thành lập mới 23 doanh nghiệp.

Hoạt động sản xuất, kinh doanh nhìn chung được duy trì ổn định. Một số doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh từng bước đổi mới phương thức quản lý, mở rộng ngành nghề, ứng dụng công nghệ thông tin, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Tuy nhiên, khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn chủ yếu có quy mô nhỏ và siêu nhỏ, năng lực tài chính, quản trị và khả năng cạnh tranh còn hạn chế. Một bộ phận cơ sở sản xuất, kinh doanh còn gặp khó khăn trong tiếp cận vốn, mặt bằng sản xuất, ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số và mở rộng thị trường.

2. Công tác triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW

Sau khi Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị được ban hành, Ủy ban nhân dân phường quan tâm tuyên truyền, phổ biến chủ trương, quan điểm

của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân đến cán bộ, công chức và cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn.

Nội dung tuyên truyền, hướng dẫn tập trung vào vai trò của kinh tế tư nhân; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh; tiếp cận tín dụng; chuyển đổi số; ứng dụng khoa học - công nghệ; đào tạo nguồn nhân lực; xúc tiến thương mại; hỗ trợ hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp và các chính sách có liên quan.

Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo công chức chuyên môn chủ động hướng dẫn, hỗ trợ tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh; đồng thời tổng hợp, chuyển các nội dung vượt thẩm quyền đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Việc triển khai thực hiện được gắn với nhiệm vụ cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, minh bạch và giảm chi phí tuân thủ cho các chủ thể sản xuất, kinh doanh.

Nhìn chung, việc triển khai các chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn bước đầu tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh duy trì hoạt động, phục hồi sản xuất, kinh doanh và từng bước mở rộng quy mô.

3. Kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân giai đoạn từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/6/2026

Ủy ban nhân dân phường đã phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tiếp cận các chính sách hỗ trợ theo quy định.

Các nội dung hỗ trợ, hướng dẫn tập trung vào đăng ký kinh doanh, nghĩa vụ thuế, bảo hiểm xã hội, tiếp cận tín dụng, đất đai, mặt bằng sản xuất, chuyển đổi số, ứng dụng khoa học - công nghệ, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, đào tạo nguồn nhân lực, xúc tiến thương mại và các chính sách hỗ trợ sản xuất, kinh doanh.

Ủy ban nhân dân phường thường xuyên chỉ đạo công chức chuyên môn hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; đồng thời tiếp nhận, tổng hợp và chuyển các phản ánh, kiến nghị vượt thẩm quyền đến cơ quan cấp trên xem xét, giải quyết.

Nhìn chung, các chính sách hỗ trợ đã góp phần tạo điều kiện để doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh duy trì hoạt động, ổn định sản xuất, kinh doanh và từng bước thích ứng với yêu cầu chuyển đổi số, đổi mới phương thức quản lý và mở rộng thị trường.

Tuy nhiên, việc tiếp cận một số chính sách hỗ trợ còn hạn chế, nhất là đối với hộ kinh doanh và các cơ sở có quy mô nhỏ. Nguyên nhân chủ yếu là quy mô

sản xuất, kinh doanh nhỏ; năng lực tài chính hạn chế; chưa đáp ứng đầy đủ điều kiện của một số chương trình hỗ trợ; khả năng tiếp cận thông tin chính sách, xây dựng phương án sản xuất, kinh doanh và lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ của một số chủ thể còn hạn chế.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA MỘT SỐ DOANH NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ, HỘ KINH DOANH

1. Thông tin chung

Qua rà soát, Ủy ban nhân dân phường lựa chọn một số doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh tiêu biểu để đánh giá tình hình hoạt động và khả năng tiếp cận chính sách hỗ trợ.

2. Tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh giai đoạn 2023-2026

Nhìn chung, hoạt động sản xuất, kinh doanh của các đơn vị trong giai đoạn 2023-2026 được duy trì và có sự phục hồi, phát triển theo từng lĩnh vực. Một số đơn vị có xu hướng mở rộng quy mô, tăng doanh thu, đầu tư cơ sở vật chất, đổi mới phương thức kinh doanh và tăng cường ứng dụng công nghệ.

Số lao động có sự biến động theo tình hình sản xuất, kinh doanh. Những đơn vị mở rộng hoạt động có xu hướng tăng lao động; một số đơn vị giảm lao động do chi phí đầu vào tăng, sức mua thị trường chưa ổn định hoặc điều chỉnh quy mô hoạt động.

Thuận lợi: Các đơn vị nhận được sự quan tâm, hướng dẫn của chính quyền địa phương; môi trường kinh doanh từng bước được cải thiện; nhu cầu tiêu dùng và thị trường dịch vụ trên địa bàn có xu hướng phát triển.

Khó khăn: Chi phí nguyên vật liệu, vận chuyển và nhân công có thời điểm tăng; sức cạnh tranh của các cơ sở nhỏ còn thấp; khả năng tiếp cận vốn và mặt bằng sản xuất còn hạn chế; trình độ quản trị, ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số chưa đồng đều.

Trong thời gian tới, các đơn vị dự kiến tiếp tục duy trì hoạt động, mở rộng thị trường, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, đầu tư cơ sở vật chất, ứng dụng công nghệ và từng bước nâng cao năng lực quản trị.

III. TÌNH HÌNH TIẾP CẬN VÀ THỤ HƯỞNG CÁC CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ

1. Thủ tục hành chính, cải cách hành chính

UBND phường thực hiện công khai và hướng dẫn các thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết theo quy định; tạo điều kiện để doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh thực hiện thủ tục đăng ký, thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và các thủ tục hành chính có liên quan.

Các thủ tục được thực hiện theo quy định, trong đó từng bước tăng cường tiếp nhận và giải quyết hồ sơ trên môi trường điện tử, góp phần giảm thời gian và chi phí đi lại cho người dân, doanh nghiệp.

Về cung cấp dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ: từ ngày 01/01/2026 đến 30/6/2026, Trung tâm Phục vụ hành chính công phường đã tiếp nhận, giải quyết 5.378 hồ sơ thủ tục hành chính (*trong đó nộp trực tuyến 5.374 hồ sơ, đạt 99,92%; 04 hồ sơ trực tiếp, đạt 0,08%*); đã giải quyết 4.999/5.378 hồ sơ, đạt 92,95%; công khai, niêm yết bằng mã QR đầy đủ 447 thủ tục hành chính tại Trung tâm để người dân dễ tra cứu. Việc thu phí, lệ phí được thực hiện theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt (*quét mã QR*).

Qua đánh giá, thái độ phục vụ và tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức cơ bản được doanh nghiệp và người dân đánh giá tích cực. Tuy nhiên, một số thủ tục liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp vẫn còn mất thời gian do phải phối hợp, xin ý kiến hoặc bổ sung hồ sơ theo quy định.

2. Tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất

Phần lớn doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh trên địa bàn sử dụng mặt bằng hiện có của gia đình hoặc thuê mặt bằng để sản xuất, kinh doanh.

Việc tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất còn gặp một số khó khăn do giá thuê, giá đất và chi phí đầu tư mặt bằng tương đối cao; quỹ đất phù hợp cho sản xuất, kinh doanh có quy mô lớn còn hạn chế.

Đối với các nội dung vượt thẩm quyền của phường, Ủy ban nhân dân phường kiến nghị cơ quan có thẩm quyền cấp trên quan tâm hướng dẫn, tạo điều kiện để các cơ sở sản xuất, kinh doanh có nhu cầu được tiếp cận mặt bằng phù hợp với quy hoạch.

3. Tiếp cận vốn tín dụng và các nguồn lực tài chính

Các doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh chủ yếu sử dụng nguồn vốn tự có, vốn vay từ các tổ chức tín dụng và các nguồn vốn hợp pháp khác để phục vụ sản xuất, kinh doanh.

Khó khăn chủ yếu là tài sản bảo đảm hạn chế, quy mô hoạt động nhỏ, hồ sơ chứng minh phương án sản xuất, kinh doanh chưa đầy đủ; một số hộ kinh doanh còn tâm lý e ngại khi tiếp cận nguồn vốn tín dụng.

Ủy ban nhân dân phường tiếp tục phối hợp tuyên truyền, cung cấp thông tin về các chương trình tín dụng, chính sách hỗ trợ vốn và hướng dẫn các đối tượng có nhu cầu liên hệ với tổ chức tín dụng, cơ quan chuyên môn để được xem xét theo quy định.

4. Hỗ trợ khoa học, công nghệ và chuyển đổi số

Việc ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội, các nền tảng bán hàng trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt đã từng bước được các doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh quan tâm.

Một số cơ sở đã sử dụng phần mềm quản lý bán hàng, hóa đơn điện tử, thanh toán qua tài khoản ngân hàng và mã QR; tuy nhiên mức độ ứng dụng chưa đồng đều.

Nguyên nhân chủ yếu là quy mô nhỏ, kinh phí đầu tư hạn chế và một bộ

phận chủ cơ sở chưa có kỹ năng về công nghệ số.

Thời gian tới, các đơn vị có nhu cầu được hỗ trợ về đào tạo kỹ năng số, thương mại điện tử, quản trị dữ liệu, quảng bá sản phẩm trên môi trường số và ứng dụng các giải pháp công nghệ phù hợp với quy mô hoạt động.

5. Hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực

Các doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh có tham gia một số chương trình tập huấn, tuyên truyền, hướng dẫn do cơ quan nhà nước và các tổ chức có liên quan tổ chức.

Nội dung chủ yếu liên quan đến pháp luật kinh doanh, thuế, an toàn thực phẩm, chuyển đổi số, kỹ năng quản lý và các quy định có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Nhìn chung, các chương trình tập huấn có ý nghĩa thiết thực; tuy nhiên cần tăng cường các lớp đào tạo chuyên sâu, thực hành, phù hợp với từng nhóm đối tượng và ngành nghề.

6. Xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường và hội nhập kinh tế

Việc tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu, hội chợ, triển lãm và quảng bá sản phẩm của các đơn vị trên địa bàn còn hạn chế.

Một số cơ sở đã chủ động sử dụng mạng xã hội, sàn thương mại điện tử và các kênh trực tuyến để quảng bá, giới thiệu sản phẩm.

Đối với các sản phẩm có tiềm năng, Ủy ban nhân dân phường sẽ phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở tham gia chương trình OCOP, xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, nâng cao chất lượng sản phẩm và mở rộng thị trường.

7. Đối thoại, phản ánh, kiến nghị với chính quyền

UBND phường thường xuyên tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh thông qua tiếp xúc trực tiếp, giải quyết thủ tục hành chính, các cuộc họp, hội nghị và các kênh thông tin của địa phương.

Nội dung phản ánh chủ yếu liên quan đến thủ tục hành chính, đất đai, thuế, môi trường, mặt bằng sản xuất, vốn và các chính sách hỗ trợ.

Đối với các nội dung thuộc thẩm quyền, UBND phường chỉ đạo giải quyết hoặc hướng dẫn theo quy định; đối với nội dung vượt thẩm quyền, tổng hợp, chuyển cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

8. Đối với hợp tác xã

Các hợp tác xã trên địa bàn từng bước duy trì hoạt động và phát huy vai trò liên kết các thành viên trong sản xuất, kinh doanh.

Tuy nhiên, khả năng liên kết với doanh nghiệp trong chuỗi giá trị còn hạn chế; việc tiếp cận nguồn vốn và các chương trình hỗ trợ còn khó khăn. Công tác quản trị, xây dựng phương án sản xuất, thu hút thành viên và mở rộng thị trường

còn nhiều hạn chế.

Ủy ban nhân dân phường đề nghị cấp trên quan tâm hỗ trợ đào tạo quản trị hợp tác xã, xây dựng chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ, hỗ trợ xúc tiến thương mại và tiếp cận các nguồn vốn phù hợp.

9. Đối với hộ kinh doanh chưa chuyển đổi thành doanh nghiệp

Qua rà soát, phần lớn hộ kinh doanh có quy mô nhỏ, hoạt động chủ yếu phục vụ nhu cầu tiêu dùng và dịch vụ tại địa phương.

Một số hộ chưa có nhu cầu chuyển đổi sang doanh nghiệp do quy mô hoạt động nhỏ, doanh thu chưa ổn định và còn tâm lý lo ngại về chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ, thuế và các thủ tục phát sinh khi chuyển đổi.

Ủy ban nhân dân phường tiếp tục tuyên truyền, vận động và hướng dẫn hộ kinh doanh có đủ điều kiện, có nhu cầu mở rộng quy mô thực hiện chuyển đổi sang doanh nghiệp theo quy định; đồng thời kiến nghị cơ quan chuyên môn tăng cường hướng dẫn theo hướng đơn giản, dễ tiếp cận.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Việc triển khai các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn phường được Ủy ban nhân dân phường quan tâm thực hiện.

Công tác tuyên truyền, hướng dẫn chính sách được tăng cường; thủ tục hành chính từng bước được cải cách; việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ được thực hiện theo quy định.

Khu vực kinh tế tư nhân tiếp tục duy trì hoạt động, góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Các chính sách được đánh giá thiết thực gồm: hỗ trợ cải cách thủ tục hành chính; chính sách tín dụng; hỗ trợ chuyển đổi số; đào tạo, tập huấn; xúc tiến thương mại và hỗ trợ phát triển sản phẩm.

2. Tồn tại, hạn chế

Quy mô doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh chủ yếu nhỏ và siêu nhỏ. Năng lực tài chính và khả năng cạnh tranh còn hạn chế. Việc tiếp cận vốn tín dụng và mặt bằng sản xuất còn khó khăn. Ứng dụng khoa học - công nghệ và chuyển đổi số chưa đồng đều. Việc tham gia xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường còn hạn chế. Một số hộ kinh doanh chưa mạnh dạn chuyển đổi thành doanh nghiệp. Khả năng tiếp cận, nắm bắt đầy đủ các chính sách hỗ trợ của một số doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh còn hạn chế.

3. Nguyên nhân

Nguyên nhân khách quan là tình hình thị trường có nhiều biến động, chi phí đầu vào và chi phí sản xuất tăng, sức cạnh tranh ngày càng cao.

Nguyên nhân chủ quan là phần lớn cơ sở sản xuất, kinh doanh có quy mô

nhỏ; năng lực quản trị, tài chính và ứng dụng công nghệ còn hạn chế; một số chủ cơ sở chưa chủ động tìm hiểu, tiếp cận các chính sách hỗ trợ.

V. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN TRONG THỜI GIAN TỚI

Trong thời gian tới, UBND phường Giá Rai tập trung thực hiện một số nhiệm vụ sau:

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến đầy đủ các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân.
- Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp; tăng cường hướng dẫn thực hiện dịch vụ công trực tuyến.
- Phối hợp hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh tiếp cận các chính sách về tín dụng, khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, đào tạo và xúc tiến thương mại.
- Khuyến khích hộ kinh doanh có đủ điều kiện mở rộng quy mô sản xuất, kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp.
- Hỗ trợ các cơ sở sản xuất, kinh doanh xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, nâng cao chất lượng sản phẩm và phát triển thị trường.
- Tăng cường kết nối giữa doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh với các tổ chức tín dụng, cơ quan chuyên môn, đơn vị cung ứng công nghệ và các kênh phân phối.
- Chủ động nắm bắt khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh để kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc tổng hợp, kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Để tiếp tục thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn, UBND phường Giá Rai kiến nghị Đoàn giám sát và các cơ quan cấp tỉnh quan tâm một số nội dung sau:

1. Về cơ chế, chính sách

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh theo hướng thiết thực, dễ tiếp cận, phù hợp với doanh nghiệp và cơ sở sản xuất, kinh doanh có quy mô nhỏ và siêu nhỏ.

Tăng cường các chính sách hỗ trợ về vốn, chuyển đổi số, đổi mới công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực, xúc tiến thương mại và xây dựng thương hiệu.

2. Về tín dụng

Đề nghị tăng cường thông tin về các chương trình tín dụng ưu đãi; nghiên cứu các giải pháp giúp doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh có phương án sản xuất, kinh doanh khả thi để tiếp cận nguồn vốn hơn.

3. Về đất đai, mặt bằng

Đề nghị quan tâm bố trí, tạo điều kiện tiếp cận mặt bằng sản xuất, kinh

Trần Tam Trung